

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Q
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2017/HSST

Ngày: 14-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Q, TỈNH QUẢNG NGÃI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Tấn

- Ông Hoàng Minh Tân

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng – Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi tham gia
phiên tòa:* Bà Nguyễn Hàn My - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2017, tại Nhà văn hóa Tổ 7, phường Chánh Lộ,
thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số
96/2017/HSST ngày 13 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Văn P, sinh ngày 06-11-1994, tại Quảng Ngãi.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 6/12.

Con ông Đặng Văn Q, sinh năm 1965 và bà Trần Thị H, sinh năm 1964.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26-02-2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm
Đồng xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng cho hưởng án treo,
thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày 26-02-2014.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17-8-2017 đến nay. Bị cáo hiện
đang bị tạm giam; có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Anh **Nguyễn Hồ Tiến Đ**, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ 15,
phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Phạm Tuấn V, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị Trần Thị Kim P, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn Đ1, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Đặng Văn P bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 08-6-2017, Đặng Văn P đi bộ đến quán karaoke T (địa chỉ: 31 Chu Văn An, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi) do anh Nguyễn Hồ Tiến Đ làm chủ để trộm cắp tài sản. P trèo lên cây sắt ngôi nhà để lên tầng 02 và đột nhập vào bên trong ngôi nhà, lấy một số tài sản, gồm: 01 máy ảnh hiệu Nikon D90 màu đen, 01 máy quay phim hiệu Panasonic AG-AC30 màu đen, 01 máy quay phim hiệu Sony HVR-Z1U màu đen, 01 đèn chiếu trợ sáng dùng cho máy quay phim màu đen và 01 pin máy quay phim hiệu Sony NP-F970 màu đen, được đựng trong 03 chiếc túi xách khác nhau. Sau đó, P leo ra ngoài bằng đường cũ để tẩu thoát, rồi mang toàn bộ số tài sản trộm cắp được đem về nhà cất giấu.

Sáng ngày 13-8-2017 Đặng Văn P mang chiếc máy ảnh hiệu Nikon D90 màu đen, cùng 01 túi xách đựng máy ảnh hiệu Canon màu đen đến bán cho chị Trần Thị Kim P được số tiền 2.000.000đồng. Số tiền này P đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 17-8-2017 P mang chiếc máy quay phim hiệu Panasonic AG-AC30 màu đen; 01 đèn chiếu trợ sáng dùng cho máy quay phim màu đen; 01 pin máy quay phim hiệu Sony NP-F970 màu đen, cùng 01 túi xách đựng máy quay phim hiệu MMC màu đỏ đen đến bán cho anh Phạm Tuấn V được số tiền 12.000.000đồng. Số tiền này P đã nộp lại cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Q.

Số tài sản còn lại, gồm: 01 máy quay phim hiệu Sony HVR-Z1U màu đen và 01 túi xách đựng máy quay phim màu đen Phi cất giấu tại nhà ở thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

Tại bản kết luận định giá số 45/KL-HĐĐGTTTHS ngày 24-8-2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Q kết luận:

- 01 máy ảnh hiệu Nikon D90, trị giá: 5.000.000đồng;
- 01 máy quay phim hiệu Sony HVR-Z1U, trị giá: 7.000.000đồng;
- 01 máy quay phim hiệu Panasonic AG-AC30, trị giá: 28.000.000đồng;
- 01 pin máy quay phim hiệu Sony NP-F970, trị giá: 600.000đồng;
- 01 đèn chiếu trợ sáng dùng cho máy quay phim, trị giá: 300.000đồng;
- 01 túi xách đựng máy ảnh hiệu Canon, trị giá: 200.000đồng;
- 01 túi xách đựng máy quay phim hiệu MMC, trị giá: 300.000đồng;
- 01 túi xách đựng máy quay phim màu đen, trị giá: 300.000đồng.

Tổng cộng là: 41.700.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 89/QĐ-VKS ngày 12-10-2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Đặng Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn P từ 12 đến 18 tháng tù.

Về dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Đặng Văn P phải trả lại cho chị Trần Thị Kim P số tiền 2.000.000đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Đặng Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, các vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Khoảng 04 giờ ngày 08-6-2017, Đặng Văn P có hành vi lén lút đột nhập vào quán karaoke Tiến Dũng do anh Nguyễn Hồ Tiến Đ làm chủ, trộm cắp một số tài sản của anh Đ, gồm: 01 máy ảnh hiệu Nikon D90 màu đen, 01 máy quay phim hiệu Panasonic AG-AC30 màu đen, 01 máy quay phim hiệu Sony HVR-Z1U màu đen, 01 đèn chiếu trợ sáng dùng cho máy quay phim màu đen và 01 pin máy quay phim hiệu Sony NP-F970 màu đen, được đựng trong 03 chiếc túi xách khác nhau. Tổng giá trị các tài sản mà P đã trộm cắp được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Q kết luận là 41.700.000đồng.

Đặng Văn P là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do lười lao động, muốn có tiền tiêu xài nên vẫn cố tình thực hiện. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q truy tố bị cáo Đặng Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo Đặng Văn P là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Mặc dù ngày 26-02-2014 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 06 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng bị cáo không biết ăn năn, hối cải nên đã tiếp tục phạm tội. Tính đến thời điểm phạm tội thì bị cáo Đặng Văn P đã được xóa án tích nên không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật nên cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc và cần buộc bị cáo phải

chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn P đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện giao nộp lại số tiền 12.000.000đồng để khắc phục hậu quả cho anh Phạm Tuấn V. Vì vậy, cần xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về dân sự:

- Anh Nguyễn Hồ Tiến Đ đã nhận lại toàn bộ tài sản bị trộm cắp; anh Phạm Tuấn V đã được trả lại số tiền 12.000.000đồng, là tiền anh Vũ mua các tài sản do Phi bán. Anh Đ và anh V không có yêu cầu gì khác. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Chị Trần Thị Kim P yêu cầu Đặng Văn P phải bồi thường cho chị số tiền 2.000.000đồng, là tiền chị P mua máy ảnh hiệu Nikon D90 và túi xách đựng máy ảnh hiệu Canon do P bán. Khi mua các tài sản do Đặng Văn P bán thì chị P không biết các tài sản đó do P trộm cắp mà có, chị P đã giao nộp các tài sản trên cho Cơ quan điều tra để trả lại cho người bị hại nên cần buộc bị cáo Đặng Văn P phải bồi thường cho chị P số tiền 2.000.000đồng.

Về vật chứng của vụ án:

- Đối với các vật chứng, gồm: 01 máy ảnh hiệu Nikon D90, màu đen; 01 máy quay phim hiệu Panasonic AG-AC30, màu đen; 01 máy quay phim hiệu Sony HVR-Z1U, màu đen; 01 đèn chiếu trợ sáng dùng cho máy quay phim, màu đen; 01 pin máy quay phim hiệu Sony NP-F970, màu đen; 01 túi xách đựng máy ảnh hiệu Canon, màu đen; 01 túi xách đựng máy quay phim hiệu MMC, màu đỏ đen; 01 túi xách đựng máy quay phim, màu đen. Đây là những tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Hồ Tiến Đ đã bị Đặng Văn P trộm cắp nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Q đã trả lại cho anh Đ là có căn cứ.

- Đối với số tiền 12.000.000đồng mà Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Q đã thu giữ của Đặng Văn P. Đây là số tiền Đặng Văn P có được do bán tài sản trộm cắp cho anh Phạm Tuấn V. Khi mua tài sản do P bán anh V không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Q đã trả lại số tiền trên cho anh V là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo Đặng Văn P phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn P 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17-8-2017.

2. Về dân sự: Căn cứ Điều 42 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Đặng Văn P phải bồi thường cho chị Trần Thị Kim P số tiền 2.000.000đồng (hai triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành đủ số tiền phải thi hành thì người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án cho đến khi thi hành xong.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23, Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Đặng Văn P phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị Kim P có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại anh Nguyễn Hồ Tiến Đ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Tuấn V vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp. Q;
- Công an Tp. Q;
- Chi Cục THADS Tp. Q;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Phong